

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/DS-ST
Ngày 27 tháng 02 năm 2018
“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình;

Bà Vũ Thị Kim Dung.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2017/TLST- DS ngày 20 tháng 11 năm 2017, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/QĐST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03 ngày 02 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn Công ty tài chính M. Địa chỉ: số 9 Đoàn Văn B, Phường 12, Quận 4, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền Th, chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý– trung tâm thu hồi nợ - khối quản trị rủi ro. Người đại diện theo ủy quyền lại: chị Lê Thị H, sinh năm 1990; trú tại: Nhà số 60 đường LD, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc - theo văn bản Ủy quyền số 13/UQ ngày 19/9/2017 (có mặt).

- Bị đơn: Anh Vũ Minh Đ; sinh năm 1987; địa chỉ: Khu hành chính 9, phường ĐĐ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/09/2017 và quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày: Ngày 15/5/2015, anh Vũ Minh Đ có ký Hợp đồng với Công ty tài chính M để vay số tiền là 42.200.000đ. Mục đích vay là: tiêu dùng cá nhân. Hình thức vay là: vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Lãi suất thỏa thuận là 3,75%/tháng. Phương thức trả nợ là: trả chậm trong vòng 36 tháng. Tổng số tiền anh Vũ Minh Đ phải thanh

toán cho Công ty tài chính M trong vòng 36 tháng bao gồm cả gốc và lãi là 78.513.000đồng, cụ thể là: trong 35 tháng đầu mỗi tháng anh Vũ Minh Đ phải trả cho Công ty tài chính M số tiền 2.156.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.053.000 đồng. Kỳ thanh toán là vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/7/2015.

Sau khi ký Hợp đồng, ngày 26/5/2015 anh Vũ Minh Đ đã nhận đủ số tiền vay. Khi đến kỳ trả nợ, anh Vũ Minh Đ đã thanh toán trả cho Công ty tài chính M được 1 kỳ vào ngày 29/6/2015 với tổng số tiền là 2.200.000đồng (trong đó gốc là 309.750 đồng, lãi là 1.890.250 đồng). Kể từ sau ngày 29/6/2015 đến nay, anh Đ chưa thanh toán thêm bất kỳ khoản nào khác.

Số tiền gốc anh Đ chưa trả được là 41.890.250đ, số tiền lãi chưa trả tính đến ngày xét xử (ngày 27/02/2018) là 33.547.685đ. Nay Công ty tài chính M yêu cầu Tòa án buộc anh Đ phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 75.437.935đ. Đối với lãi suất trên khoản tiền nợ gốc sau ngày Tòa án xét xử vụ án, công ty đề nghị anh Đ phải chịu mức 13,5%/năm.

Bị đơn, anh Vũ Minh Đ vắng mặt, quá trình làm việc, hòa giải tại tòa án trình bày: Anh xác nhận ngày ký hợp đồng vay, số tiền vay, mục đích, hình thức vay và lãi suất thỏa thuận; phương thức, kỳ hạn trả nợ và số tiền còn nợ như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày. Nay anh Đ vẫn đồng ý trả nợ cho Công ty tài chính M số tiền cả gốc lẫn lãi theo hợp đồng. Tuy nhiên, vì điều kiện kinh tế khó khăn nên xin được trả dần mỗi tháng trả 1.500.000 đồng đến khi hết nợ. Trường hợp Tòa án đưa vụ án ra xét xử, anh Đ đồng ý chịu mức lãi suất trên khoản nợ gốc sau ngày Tòa án xét xử là 13,5%/năm.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã công khai, tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng các bên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như đã khởi kiện. Đề nghị Tòa án buộc anh Đ phải trả cho Công ty tài chính M tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (27/02/2018) là 75.437.935đ (trong đó tiền gốc là 41.890.250đ, số tiền lãi là 33.547.685đ). Đối với lãi suất trên khoản tiền nợ gốc sau ngày Tòa án xét xử vụ án Công ty tài chính M chỉ đề nghị anh Đ phải chịu mức 13,5%/năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Hai bên ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích vay tiêu dùng cá nhân nên đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa anh Vũ Minh Đ vắng mặt lần thứ hai. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, niêm yết công khai Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định tại Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Vũ Minh Đ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án, xét thấy: Giữa Công ty tài chính M với anh Vũ Minh Đ có ký hợp đồng tín dụng số 20150522-129017-0002 ngày 15/5/2015 về việc Công ty tài chính M cho anh Vũ Minh Đ vay số tiền 42.200.000đ để tiêu dùng cá nhân với hình thức tín chấp. Theo thỏa thuận thì lãi suất tiền vay là 3.75%/tháng, phương thức trả nợ chậm trong vòng 36 tháng, trong 35 tháng đầu mỗi tháng anh Đ phải trả số tiền 2.156.000đ, tháng cuối cùng trả 3.053.000đ; kỳ thanh toán bắt đầu từ ngày 01/07/2015. Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, anh Đ đã nhận đủ tiền vay nhưng khi đến kỳ trả nợ, anh Vũ Minh Đ mới chỉ thanh toán trả cho Công ty tài chính M được 1 kỳ vào ngày 29/6/2015 với tổng số tiền là 2.200.000đ (trong đó gốc là 309.750 đồng, lãi là 1.890.250 đồng). Kể từ sau ngày 29/6/2015 đến nay, anh Đ chưa thanh toán thêm bất kỳ khoản nào khác. Nay anh Đ xin được trả dần, còn Công ty tài chính M không đồng ý. Như vậy, bên vay là bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng. Do đó, Công ty tài chính M yêu cầu buộc anh Đ phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 27/02/2018) là 75.437.935đ (trong đó tiền gốc là 41.890.250đ, số tiền lãi là 33.547.685đ), là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Trong quá trình hòa giải, cả hai bên đều thống nhất thỏa thuận mức lãi suất trên khoản tiền nợ gốc anh Đ phải chịu sau ngày Tòa án xét xử là: 13,5%/năm. Tại phiên tòa anh Đ vắng mặt; đại diện theo Ủy quyền của Công ty tài chính M chỉ yêu cầu mức lãi suất sau khi xét xử là 13,5%/năm trên nợ gốc, đề nghị này là tự nguyện; thấp hơn với thỏa thuận theo hợp đồng và phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đ phải chịu án phí theo giá ngạch đối với nghĩa vụ phải trả tức 5% của số tiền 75.437.935 đồng là 3.771.800 đồng. Công ty tài chính M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Buộc anh Vũ Minh Đ phải trả nợ cho Công ty tài chính M số tiền là 75.437.935đ (Bảy mươi lăm triệu bốn trăm ba bảy nghìn chín trăm ba lăm đồng). Trong đó, số tiền gốc 41.890.250đ (Bốn một triệu tám trăm chín mươi nghìn hai trăm năm mươi đồng) và tiền lãi là 33.547.685đ (Ba ba triệu năm trăm bốn bảy nghìn sáu trăm tám lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 27/02/2018), anh Vũ Minh Đ không trả được số tiền nêu trên cho Công ty tài M thì hàng tháng còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất là 13,5%/năm.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Minh Đ phải chịu số tiền 3.771.800đ (Ba triệu bảy trăm bảy bảy một nghìn tám trăm đồng).

Công ty tài chính M không phải chịu án phí. Hoàn trả lại Công ty tài chính M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 885.000đ (Tám trăm tám lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0000273 ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tp V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Văn Mạnh

